

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày: 09 – 8 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Thới

Nơi công tác: Trường THCS Hòa Mỹ, huyện C.

Ông Nguyễn Văn Mầm

Nơi công tác: Cán bộ hưu trí huyện C.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Nguơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/TLST-HS, ngày 28 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Gh, Sinh năm 1979; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Trọng Ban, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Trình (1948) và bà Võ Thị Dân (1950); Vợ Nguyễn Bé Sáu (1978) đã ly hôn và có 03 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Phạm Minh L, sinh năm 1956 (Chết)

Người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại: Anh Phạm Hoàng Đ, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh Mới, xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1956 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Kinh Mới, xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.
 2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1972 (Vắng mặt)
 3. Chị Nguyễn Diễm My, sinh năm 2009 (Có mặt)
- Người giám hộ cho chị Nguyễn Diễm My:* Bà Võ Thị Dân, sinh năm 1950 – Bà nội chị My (Có mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp Trọng Ban, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 22/12/2017, Gh điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-230.48 chở anh D và con là cháu My đến quán thịt cây Miền Tây nhậu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Gh nghỉ nhậu và điều khiển xe mô tô trên chở anh D ngồi phía sau, My ngồi phía trước lưu thông theo hướng thị trấn C về xã Đông Thới.

Khi Gh điều khiển xe mô tô đến khu vực ấp C, thị trấn C thì nón kết Gh đang đội phía bên trong nón bảo hiểm bị sụp xuống che hai mắt nên không quan sát được. Gh điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường phía bên trái hướng đi đụng vào xe mô tô biển số kiểm soát 69M1-038.55 do ông Phạm Thanh L điều khiển chở vợ là bà Nguyễn Thanh Th đang lưu thông theo chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra làm 05 người bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa C cấp cứu, đến 17 giờ 30 cùng ngày thì ông L tử vong, bà Th bị thương nhẹ, còn Gh, anh D, cháu My được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 17 giờ 20 phút ngày 22/12/2017 thể hiện đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có mặt lộ lưu thông là 3m65, không có vạch kẻ đường, được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, đoạn lộ thẳng. Chọn cột điện số 27 làm điểm cố định cho hiện trường; chọn hướng lộ đi từ xã Đông Thới ra thị trấn C là hướng chính để khám nghiệm và lấy lề lộ bên phải làm lề chuẩn.

Vị trí xe mô tô biển số kiểm soát 69M1-038.55 nằm bên lề phải (lề chuẩn), xe nằm ngã nghiêng bên phải theo hướng người điều khiển, vị trí xe này có tâm bánh xe trước đo vào lề chuẩn là 56cm, tâm bánh xe sau đo ra lề chuẩn là 30cm, có phần đuôi xe quay về hướng Đông Bắc, đầu xe quay về hướng Tây Nam. Tâm của bánh xe sau đo đến cột điện số 27 là 6m50. Từ vị trí tâm bánh xe trước xe mô tô 69M1-038.55 nhìn về hướng Đông là 1m45 là vị trí dấu vết màu đỏ (nghỉ là máu người bị nạn) ký hiệu là (M). Dấu vết này nằm trên mặt lộ tiếp giáp lề chuẩn có kích thước 50cm x 30cm. Từ vị trí (M) nhìn về hướng Nam 1m25 là vị trí vết cày để lại trên mặt lộ ký hiệu là (1) có kích thước 13cm x 2cm, điểm đầu vết cày (1) đo vào lề chuẩn là 1m14, điểm cuối vết cày (1) đo vào lề chuẩn là 1m28, vị trí tâm vết cày (1) đo đến cột điện số 27 là 7m82.

Từ vị trí (M) nhìn về hướng Nam 2m21 là vị trí dấu vết màu đỏ (nghĩ là máu người bị nạn, ký hiệu là (M1), vị trí M1 nằm trên mặt lộ nhựa có kích thước 40cm x 20cm, vị trí M1 nằm cách tâm bánh trước xe mô tô 69E1-230.48 là 1m43. Từ vị trí M1 tiếp tục nhìn về hướng Nam 1m67 là vị trí dấu vết màu đỏ (nghĩ máu người bị nạn), ký hiệu là M2. Vị trí M2 nằm ngoài lề trái có kích thước 72cm x 55cm đo vào lề trái là 44cm. Vị trí M2 nằm cách tâm bánh trước xe mô tô biển số 69E1-230.48 là 2m60. Vị trí xe mô tô 69E1-230.48 nằm trên mặt lộ nhựa, ngã nghiêng về bên phải, có đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam, có tâm bánh xe trước đo vào lề chuẩn là 1m38, tâm bánh xe sau đo vào lề chuẩn là 3m15, tâm bánh xe trước đo đến cột điện số 27 là 8m56.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 22/12/2017 và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 225-GDPY/2017 ngày 23/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận các tổn thương chính qua giám định đối với nạn nhân Phạm Thanh L như sau: Mặt biến dạng, hai mắt nhắm kín quầng bầm tụ máu; Lỗ tai trái còn chảy ra máu tươi; Mũi, miệng còn trào ra máu tươi; Vỡ xương hóc mắt trái và xương má trái; Máu và chất não chảy ra ngoài; Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não hở.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Gh tại thời điểm gây tai nạn là 206 miligam/100 mililit máu.

Tại biên bản phân tích lỗi ngày 27/12/2017 thể hiện: Gh vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 “Điều khiển xe mô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam /1 lít khí thở”; Vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”. Nguyên nhân chính gây tai nạn do Gh điều khiển xe mô tô biển số 69E1-230.48 chạy lấn sang phần đường bên trái hướng đi đúng vào xe mô tô biển số 69M1-038.55 do ông L điều khiển chạy ngược chiều, hậu quả làm ông L tử vong.

Nguyên nhân, điều kiện phạm tội: Do Gh điều khiển xe mô tô biển số 69E1-230.48 tham gia giao thông khi trong người có nồng độ cồn vượt mức cho phép và đi không đúng phần đường của mình nên xảy ra va chạm xe mô tô biển số 69M1-038.55 do ông L điều khiển chạy ngược chiều, hậu quả ông L tử vong.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Gh trình bày: Vào khoảng 17giờ ngày 22/12/2017, sau khi uống rượu tại quán thịt cây Miền Tây, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 69E1-230.48 chở anh D ngồi phía sau và cháu My ngồi phía trước chạy từ hướng thị trấn C về xã Đông Thới, huyện C. Khi đến đoạn đường thuộc ấp C thì nón kết đang đội bên trong nón bảo hiểm sụp xuống che hai mắt làm Gh

không thấy để điều khiển xe nên lấn sang phần đường bên tay trái của mình và đụng trực tiếp vào xe mô tô biển số 69M1-038.55 do ông L điều khiển chở bà Th chạy ngược chiều, hậu quả làm ông L tử vong. Bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại số tiền là 100.000.000 đồng.

Theo anh Phạm Hoàng Đ trình bày: Ngày 22/12/2017, xe của cha mẹ anh là ông Phạm Minh L và bà Nguyễn Thanh Th đã va chạm với xe do bị cáo điều khiển dẫn đến việc ông L tử vong. Hiện bị cáo đã bồi thường thiệt hại số tiền là 100.000.000 đồng nên anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại các lời khai tại hồ sơ vụ án, bà Nguyễn Thanh Th trình bày: Ngày 22/12/2017, bà và chồng là ông Phạm Minh L điều khiển xe đã có va chạm với xe do bị cáo điều khiển dẫn đến việc ông L tử vong. Hiện bà không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKS, ngày 27 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Nguyễn Văn Gh về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Gh phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng đến 01(Một) năm tù. Về trách nhiệm dân sự do bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại xong nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 17 giờ ngày 22/12/2017, sau khi uống rượu tại quán thịt cày Miền Tây xong, Gh điều khiển xe mô tô biển số 69E1-230.48 chở anh D và cháu My chạy từ hướng thị trấn C về xã Đông Thới. Khi đến đoạn đường thuộc ấp C thì nón kết Gh đang đội trên đầu ở bên trong nón bảo hiểm sụp xuống che cả hai mắt làm Gh không thấy đường điều khiển xe nên chạy lấn sang phần đường bên tay trái của mình và đụng trực tiếp xe mô tô biển số 69M1-038.55 do ông L điều khiển chở bà Th chạy ngược chiều, hậu quả làm ông L tử vong, nguyên nhân tử vong do chấn thương sọ não hờ. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và diễn biến trước, trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhận thức bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Xét yếu tố lỗi: Bị cáo vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Nguyên nhân chính gây tai nạn do bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 69E1-230.48 tham gia giao thông khi trong người có nồng độ cồn vượt mức cho phép và đi không đúng phần đường của mình nên xảy ra va chạm xe mô tô biển số 69M1-038.55 do ông L điều khiển chạy ngược chiều, hậu quả ông L tử vong.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Hậu quả mà bị cáo gây ra là làm cho một người chết, gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân nên cần xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm để tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết để nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình người bị hại và đại diện gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về điều luật áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện vào ngày 22.12.2017 nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện C truy tố bị cáo tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 09.8.2018 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 thì áp dụng điều luật tương ứng, quy định hình phạt nhẹ hơn có lợi cho bị cáo nhưng hành vi phạm tội của bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 sẽ không được Hội đồng xét xử áp dụng thay cho điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo do có mức hình phạt tương ứng. Đối với điều luật quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì tại Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 áp dụng có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, phía đại diện gia đình bị hại anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với bà Th, anh D và My không có yêu cầu bồi thường do không có thương tích nên không đặt ra xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 69M1- 038.55 và xe mô tô biển số 69E1- 230.48 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho gia đình bị hại và bị cáo là phù hợp.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Gh phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Gh 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Gh phải chịu số tiền là 200.000 đồng (chưa nộp), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1B);
- VKSND huyện C (1B);
- Công an huyện C (2B);
- CC-THADS huyện C (1B);
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau (1B);
- Bị cáo (1B); Các đương sự (4B);
- Lưu HS-VP (2B).

Huỳnh Minh Tính

C, ngày 09 tháng 8 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Thới

Nơi công tác: Trường THCS Hòa Mỹ, huyện C.

Ông Nguyễn Văn Mầm

Nơi công tác: Cán bộ hưu trí huyện C.

Căn cứ vào các Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo Nguyễn Văn Gh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Gh phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Gh 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Gh phải chịu số tiền là 200.000 đồng (chưa nộp), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Các vị Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mầm

Lê Quốc Thới

Huỳnh Minh Tính